

Số: 4341 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000
phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Quy Nhơn và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 21/2/2022 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Nhơn Bình và Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Văn bản số 2095/UBND-KT ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung quy hoạch không gian ngầm trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 339/TTr-SXD ngày 16/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

2. Lý do điều chỉnh đồ án quy hoạch:

Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn đã được phê duyệt nhưng chưa thể hiện đầy đủ các nội dung có liên quan về quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị. Bên cạnh đó, theo nhu cầu thực tế về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và định hướng quy hoạch các chức năng khác của tỉnh như: Trường Chính trị tỉnh, Tòa án Nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Bệnh viện chuyên khoa, Trường PTTH Bùi Thị Xuân... nên cần thiết rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch.

3. Phạm vi, ranh giới quy hoạch: Vị trí quy hoạch thuộc địa bàn phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn. Tổng quy mô diện tích nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch khoảng 100 ha.

4. Mục tiêu quy hoạch:

- Bổ sung quy hoạch các khu vực xây dựng công trình công cộng, thương mại – dịch vụ ngầm, các công trình cao tầng có xây dựng tầng hầm, công trình giao thông ngầm (hầm đường bộ), công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật ngầm, công trình đường dây, cáp, đường ống kỹ thuật ngầm trên địa bàn phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

- Quy hoạch bổ sung các chức năng phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Làm cơ sở quản lý, thực hiện dự án theo quy hoạch theo quy định.

5. Nội dung bổ sung quy hoạch: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn. Cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, địa chất công trình, địa chất thủy văn; hiện trạng về xây dựng các công trình trên mặt đất và ngầm đô thị; tình hình xây dựng các công trình ngầm đô thị theo quy hoạch được duyệt.

b) Xác định phạm vi, ranh giới, tính chất, chức năng sử dụng không gian để xây dựng các công trình ngầm:

- Xác định các khu vực xây dựng công trình công cộng ngầm;
- Xác định các công trình cao tầng có tầng hầm, trong đó quy định số tầng cao tối đa cho công trình công cộng ngầm, công trình cao tầng có tầng hầm theo các khu vực được xác định;
- Xác định các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật ngầm;
- Xác định vị trí, quy mô đường hầm đường bộ, hầm đi bộ qua đường và khu vực dự kiến xây dựng bãi đỗ xe ngầm.
- Xác định vị trí, hướng tuyến đường dây, đường ống kỹ thuật ngầm (tuy nèn, hào, cống kỹ thuật) đối với các trục, tuyến phố chính, làm cơ sở để thực hiện kế hoạch và triển khai thực hiện việc hạ ngầm các đường dây, đường cáp đi nổi trên địa bàn.

c) Xác định các hành lang tiêu thoát lũ trong khu vực, đảm bảo quy hoạch sử dụng đất xây dựng công trình không ảnh hưởng đến khả năng tiêu thoát nước trong khu vực.

d) Xác định các vị trí, quy mô các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương (như: Trường Chính trị tỉnh, Tòa án Nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Bệnh viện chuyên khoa, các khu vực tái định cư, Trường PTTH Bùi Thị Xuân, khu đất phía Bắc đường Thoại Ngọc Hầu, sân tập Golf đa năng, Nhà ở xã hội...), công trình trạm tiếp nhiên liệu (xăng dầu, điện).

đ) Xác định danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư tại khu vực lập quy hoạch; đề xuất, kiến nghị các cơ chế huy động và tạo nguồn lực thực hiện. Đề xuất các dự án dự kiến ưu tiên đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

6. Thành phần hồ sơ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

7. Dự toán chi phí và nguồn vốn lập quy hoạch:

a) Dự toán chi phí lập quy hoạch: 256.682.000 đồng. (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi sáu triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Trong đó:

- | | |
|--|-------------------|
| - Chi phí thiết kế quy hoạch: | 187.660.000 đồng. |
| - Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch: | 15.653.000 đồng. |
| - Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch: | 2.846.000 đồng. |
| - Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch: | 20.984.000 đồng. |
| - Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch: | 18.084.000 đồng. |

- Chi phí lấy ý kiến cộng đồng: 5.000.000 đồng.
- Chi phí công bố quy hoạch: 5.000.000 đồng.
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 1.455.000 đồng.

b) Nguồn vốn: Vốn ngân sách Nhà nước.

8. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án quy hoạch trong thời gian không quá 03 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. UBND thành phố Quy Nhơn chịu trách nhiệm tổ chức lập đồ án quy hoạch, thực hiện đầy đủ các nội dung có liên quan, trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K1, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng